

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN G**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05/5/2022

V/v tranh chấp: “Xin ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN G

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Quốc An**.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Lê Thị Kim Nhung**.

3. Ông **Phạm Minh Đức**.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Hữu Vĩnh**, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền G.

Trong ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền G xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 141/2021/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 4 năm 2021 về việc tranh chấp “Xin ly hôn”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngô Thị Thúy H**, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp L, xã TT, huyện Gò Công Đông, Tiền G.(có mặt)

- Bị đơn: **Nguyễn Hoàng G**, sinh năm 1983. Địa chỉ: Ấp L, xã TT, huyện Gò Công Đông, Tiền G.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai đề ngày 19/3/2021, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Ngô Thị Thúy H trình bày:

Chị và anh G kết hôn và sống chung từ năm 2004, đăng ký kết hôn vào năm 2004 tại Ủy ban nhân dân xã TP, huyện Gò Công Đông. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2015 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do anh G thường hay nhậu nhẹt, thường xảy cãi vã nhau, đánh đập, sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Vợ chồng không có hàn gắn trao đổi tình cảm, hiện tại không còn sống chung, không còn liên lạc với nhau. Nay không còn tình cảm với anh G nên chị yêu cầu ly hôn với anh G.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 20/01/2005. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Bị đơn Nguyễn Hoàng G trình bày:

Anh G thống nhất lời trình bày của chị H về quá trình hôn nhân, còn về nguyên nhân là do chị H có quan hệ với người đàn ông khác nên anh G có cự cãi với chị H. Anh còn thương vợ thương con nên không đồng ý ly hôn với chị H.

Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 20/01/2005. Sau khi ly hôn, anh đồng ý con theo ai thì theo, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Bị đơn Nguyễn Hoàng G đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Thị Thúy H kết hôn năm 2004, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã TP, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 07, quyển số 01/2004 ngày 05/02/2004, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

[3] Chị Ngô Thị Thúy H cho rằng quá trình sống chung, anh Nguyễn Hoàng G thường hay nhậu nhẹt, thường hay cãi vã nhau, đánh đập, sống ly thân từ năm 2015 cho đến nay. Chị đã nhiều lần khuyên nhủ, tạo cơ hội cho anh G sửa chữa nhưng anh G vẫn không thay đổi.

[4] Bị đơn Nguyễn Hoàng G tuy vắng mặt tại phiên tòa nhưng có bản tự khai nguyên nhân mâu thuẫn là do chị H có người đàn ông khác nên anh G mới cãi vã chứ anh còn thương vợ, thương con.

[5] Xét, anh Nguyễn Hoàng G cho rằng chị Ngô Thị Thúy H có quan hệ với người đàn ông khác nhưng không có chứng cứ chứng minh; chị H có cung cấp cho Tòa án “Đơn xin xác nhận” ngày 04/11/2021 về việc anh G có đánh đập chị, có sự xác nhận của công an xã TT và chị G đã hai lần làm đơn ly hôn với anh G nhưng do còn thương chồng thương con nên chị H đã rút đơn khởi kiện lại. Do anh G không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng; giữa chị Ngô Thị Thúy H và anh Nguyễn Hoàng G không còn sự yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau theo quy định tại Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, nên chị Ngô Thị Thúy H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng G là hoàn toàn phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình 2014.

[6] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 20/01/2005. Sau khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh G cấp dưỡng nuôi con.

[7] Xét, anh Nguyễn Hoàng G có ý kiến rằng cháu D muốn theo ai thì theo, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Cháu Nguyễn Hoàng D có bản tự khai là khi cha mẹ ly hôn cháu D muốn sống chung với mẹ. Nên yêu cầu được nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Hoàng D của chị Ngô Thị Thúy H, là có căn cứ, phù hợp Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[8] Về cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn chị Ngô Thị Thúy H không yêu cầu anh Nguyễn Hoàng G cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Ngô Thị Thúy H và anh Nguyễn Hoàng G trình bày tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về án phí: Nguyên đơn chị Ngô Thị Thúy H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều 51, 53, 56, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Ngô Thị Thúy H được ly hôn với anh Nguyễn Hoàng G.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Hoàng D, sinh ngày 20/01/2005 cho chị Ngô Thị Thúy H nuôi dưỡng.

Anh Nguyễn Hoàng G không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị Thúy H phải nộp 300.000 đồng án phí hôn nhân sơ thẩm. Chị đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0018589 ngày 30/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, nên xem như đã nộp xong án phí.

Chị Ngô Thị Thúy H có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hoàng G có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tổng đạt hợp lệ bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Viện kiểm sát ND huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Đông;
- UBND xã TP, huyện Gò Công Đông;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc An